TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh Phc**
Số: 02/2024/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 05 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 96/2023/TLST - DS ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số 08/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Phạm Đình Ph, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Cụm 6, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946;

+ Bà Phạm Thị Qu, sinh năm 1977;

+ Đều cùng địa chỉ trước khi biệt tích: Cụm 6, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951;

+ Ông Phạm Đình T1, sinh năm 1988;

Đều cùng địa chỉ: Cụm 6, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

+ Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Cụm 12, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, ông T1 và bà T2 là: Ông Phạm Đình Ph, sinh năm 1975; địa chỉ: Cụm 6, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội. Ông Ph; có mặt.

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1980;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm 6, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội. Hiện đang ở: Trung tâm trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện hợp pháp của bà L là ông Phạm Đình Ph, bà Phạm Thị T2, ông Phạm Đình T.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Người yêu cầu ông Phạm Đình Ph trình bày: Ông là con của ông Phạm Đình Tr, sinh năm 1940 (Chết năm 2016) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946. Bố mẹ ông sinh được 03 người con là: Ông; bà Phạm Thị Qu, sinh năm 1977; bà Phạm Thị L, sinh năm 1980. Ngoài ra bố mẹ ông không còn người con chung nào khác. Địa chỉ trước khi bà Nguyễn Thị T và bà Phạm Thị Qu biệt T: đều cùng ở cụm 6, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Khoảng cuối năm 1984, đầu năm 1985 mẹ ông có đi lễ chùa quê ngoại ở huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ không may bị ngã xuống sông và biệt T. Sau đó, bố ông và gia đình tổ chức đi tìm kiếm nhưng không thấy xác. Năm 1986, bố ông và bà Nguyễn Thị H chung sống với nhau và sinh được hai người con là: Phạm Đình T1, Phạm Thị T2. Do bà L bị bệnh tâm thần từ nhỏ nên trong thời gian này bố ông gửi bà L về quê ngoại của mẹ ông nuôi dưỡng, được thời gian thì bên ngoại đưa bà L vào Trung tâm trợ giúp xã hội và PHCN cho người tâm thần, Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Phú Thọ.

Khoảng cuối năm 1990, em gái Phạm Thị Qu bỏ đi khỏi nhà, gia đình không biết bà Qu đi đâu mặc dù đã đi tìm nhiều nơi và nhiều lần.

Từ khi mẹ ông là Nguyễn Thị T và em gái là Phạm Thị Qu đi khỏi nhà đến nay thì ông không ngừng tìm kiếm, nghe ngóng thông tin nhưng đều không có tin tức gì. Do bà T biệt T từ cuối năm 1984 đến nay đã được 40 năm, bà Qu đã biệt tích từ cuối năm 1990 đến nay đã được 34 năm nên ông đề nghị Tòa án tuyên bố mẹ Nguyễn Thị T và em gái Phạm Thị Qu là đã chết để anh em của ông phân chia tài sản của bố mẹ ông để lại. Đồng thời ông đã gửi yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị L mất năng lực hành vi dân sự và đã được Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý. Ông tự nguyện chịu toàn bộ chi phí cho việc đăng báo và đài.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Khoảng năm 1986, bà chung sống cùng ông Phạm Đình Tr trên thửa đất của ông Tr đến nay. Trước khi bà về sống cùng ông Tr thì ông Tr có vợ là bà Nguyễn Thị T. Bà nhất trí lời trình bày của ông Phạm Đình Ph về mối quan hệ huyết thống giữa ông Ph, bà Qu, bà L với ông Tr, bà T; thời điểm bà T rơi xuống sông, bà Qu bỏ nhà đi khỏi địa phương, bà L bị tâm thần. Bà và ông Tr có 02 người con là Phạm Đình T1, Phạm Thị T2. Ngoài ra, bà và ông Tr không có con đẻ, con nuôi nào khác. Bà đề nghị Tòa án giải quyết việc theo quy định của pháp luật và ủy quyền cho ông Ph tham gia tố tụng giải quyết vụ việc.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đình T1, bà Phạm Thi T2 nhất trí lời trình bày của bà H, ông Ph. Ông T1, bà T2 nhất trí ủy quyền cho ông Ph tham gia tố tụng giải quyết vụ việc.

Tại phiên họp ông Ph trình bày: Khi mẹ ông bà T bị đuối nước thì bà H về chung sống cùng bố ông trên thửa đất bố mẹ ông từ đó cho đến nay. Ông giữ nguyên quan điểm đã trình bày nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Từ khi Tòa án thụ lý, tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng và tại phiên họp tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Về nội dung: Việc ông Phạm Đình Ph yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu đã chết là có căn cứ nên yêu cầu của ông Ph cần được chấp nhận. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Đình Ph phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946 có chồng là ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1940 (chết năm 2016) và 03 người con là Phạm Đình Ph, Phạm Thị Qu, Phạm Thị L. Khoảng năm 1986, ông Tr chung sống cùng bà Nguyễn Thị H, có 02 người con là Phạm Đình T1, Phạm Thị T2.

Theo biên bản do UBND xã Tân Hội, Công an xã Tân H và cụm dân cư ngày 01/8/2023 cung cấp: Sổ đăng ký nhân khẩu năm 1980 thể hiện: Bà T là vợ ông Tr cùng 3 người con là Ph, Qu, L đăng ký hộ khẩu ở cụm 6, xã Tân H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội. Sổ đăng ký nhân khẩu năm 1992 thể hiện: Nhân khẩu Nguyễn Thị T có ghi chú ngày 06/3/1989 đi đâu không rõ bị cắt treo khẩu tháng 7/1992. Sổ đăng ký hộ tịch hộ khẩu năm 2006 thể hiện: Phạm Thị Qu và Phạm Thị L đăng ký thường trú tại cụm 6, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Cụm dân cư xác định: Bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu, bà Phạm Thị L không sinh sống tại địa bàn cụm dân cư từ lâu, không rõ đi đâu và làm gì. Công an không xác định được nơi ở của bà Qu, bà L.

Các đương sự cung cấp thông tin: Bà Nguyễn Thị T đi lễ chùa ở tỉnh Phú Thọ bị ngã sông chết phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị H3 và ông Nguyễn Đức V theo Công văn Phc đáp của UBND xã Chi Đám, huyện Đoan H4, tỉnh Phú Thọ có nội dung "Bà T bị đuối nước ở xã Chi Đám, L bị bệnh tâm thần từ nhỏ nên ông V, bà H3 là cậu mợ đã nuôi dưỡng và đưa L vào Trung tâm trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh PhúThọ".

Ông Ph và gia đình đã đi tìm bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu rất nhiều nơi, mất rất nhiều thời gian nhưng cũng không biết bà T, bà Qu đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Địa chỉ cư trú trước khi bà T, bà Qu biệt tích là cụm 6, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý yêu cầu của ông Ph là phù hợp với Điều 27, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của ông Phạm Đình Ph đề nghị tuyên bố bà Nguyễn Thị T, bà

Phạm Thị Qu là đã chết.

Tòa án đã thụ lý đơn của ông Ph và ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin của bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu trên phương tiện thông tin đại chúng: Đăng trên báo Nhân dân 03 số liên tiếp vào các ngày 25, 26, 27 tháng 10 năm 2023; đăng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 số phát sóng liên tiếp vào các ngày 27, 28, 29 tháng 10 năm 2023 và đăng trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội vào ngày 24 tháng 10 năm 2023. Kể từ khi thông báo đến nay, Tòa án không nhận được bất kỳ một tin tức nào của bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu.

Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự tại địa chỉ cư trú của bà T, bà Qu trước khi biệt tích, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

Tòa án tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ gồm: Tiến hành lấy lời khai của người yêu cầu, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cụm dân cư, hàng xóm, xác minh tại UBND xã và Công an xã Tân Hội, huyện Đan Phượng nhưng vẫn không biết bà T, bà Qu ở đâu, còn sống hay đã chết. Tại biên bản làm việc với Tòa án thì Công an xã Tân H xác định: Hiện tại, bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu không thuộc đối tượng truy nã. Do người yêu cầu cũng như các đương sự, người liên quan chưa có sự thống nhất về thời điểm bà T biệt T, nên căn cứ vào tài liệu do Công an xã cung cấp xác định bà T biệt T vào ngày 06/3/1989; các đương sự xác định bà Qu biệt T vào cuối năm 1990 nên theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự xác định bà Phạm Thị Qu biệt T ngày 01/01/1991.

[3]. Từ những căn cứ và nhận định trên xét thấy yêu cầu của ông Phạm Đình Ph là phù hợp với quy định tại các Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự; các Điều 27, 39, 361, 391 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Tòa án chấp nhận.

[4]. Về lệ phí việc dân sự: ông Phạm Đình Ph phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự đối với tuyên bố hai người đã chết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự; các Điều 27, 39, 361, 370, 371, 372, 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Đình Ph về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu là đã chết.

2. Tuyên bố:

2.1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946 chết ngày 06 tháng 3 năm 1994

2.2. Tuyên bố bà Phạm Thị Qu, sinh năm 1977 chết ngày 01 tháng 01 năm 1996

3. Về tài sản liên quan đến bà Nguyễn Thị T và bà Phạm Thị Qu được giải quyết như đối với người đã chết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Đình Ph phải chịu 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010004 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Ông Ph tiếp tục phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Phạm Đình Ph, bà Nguyễn Thị H, bà Phạm Thị T2, ông Phạm Đình T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thờiHn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị Qu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Thu